

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 03-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lương Thị Phượng;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/TLST-HS, ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Nông Thu N; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 07/6/1990 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T, sinh năm 1956 và con bà Lăng Thị L , sinh năm 1956; chồng: Nguyễn Văn M , sinh năm 1990; con: 02 con, con lớn sinh năm 2016; con nhỏ sinh ngày 05/01/2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2018. Có mặt.

2. Đàm Thị C; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 28/8/1991 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không;

trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Văn Đ, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1964; chồng: Đặng Văn N, sinh năm 1988; con: 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 27/10/2018 đến ngày 21/11/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đàm Thị C:* Bà Ngô Thị Thanh H- Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đặng Văn N, sinh năm 1988. Có mặt.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã T, huyện Văn L, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người chứng kiến:*

1. Anh Hà Văn K. Sinh năm: 1987; Trú tại: Khu 1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Mạnh C. Sinh năm 1965. Số B, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 25/10/2018, Tổ công tác Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với lực lượng Đồn công an Tân Thanh – Công an huyện Văn Lãng đang làm nhiệm vụ tại địa bàn xã T, huyện V, tỉnh L phát hiện bắt quả tang Nông Thu N đặt bàn bán xổ số trước quán cơm N nằm trên đường trục chính thuộc khu 1, xã T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề. Qua kiểm tra, lực lượng chức năng phát hiện trên bàn ghi xổ số có nhiều sổ sách và những tờ giấy có ghi nhiều chữ và số. Nông Thu N khai nhận những tờ giấy trên là bảng tổng hợp các số lô đề mà N ghi được từ những người chơi lô đề. Nông Thu N còn nhận Đàm Thị C sinh năm 1991 trú tại thôn M, xã G, huyện V, tỉnh L là thư ký ghi số lô đề. Hàng ngày N nhận số lô đề từ C và các khách chơi qua tin nhắn điện thoại, ngoài ra N kê bàn xổ số ở khu vực chợ T và ghi số lô đề của khách chơi trực tiếp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng, tài sản gồm:

1- 01 (một) tờ giấy phía trên có ghi chữ “XSMB” gửi 997, phía dưới có ghi các chữ và số.

2- 08 (tám) tờ giấy phía trên có ghi “Bảng kê số dự thưởng”, phía dưới có ghi các chữ và số.

3- 01 quyển sổ màu xanh lá cây diện 10cm x 17,5cm và 01 quyển sổ màu xanh lá cây diện 13cm x 21cm bên trong có ghi các chữ và số ở các trang giấy.

4- 01 quyển vở học sinh, bìa có chữ “CNBLUE” diện 16 cm x 23,5 cm bên trong có ghi các chữ và số ở các trang giấy.

5- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng viền kim loại có số imei: 353045093281754 đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim Viettel.

6- 23.369.000 (hai mươi ba triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn) đồng tiền Việt Nam và 120 nhân dân tệ (tiền Trung Quốc).

Dựa trên các phôi đề thu giữ của Nông Thu N, ngày 26/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn lập biên bản xác định tiền đánh bạc của Nông Thu N trong ngày 25/10/2018:

1. Số tiền lô đề N nhận của số điện thoại 0342.341... (không lưu tên): 90 điểm đề = 90.000 đồng.

2. Số tiền lô đề N nhận của số điện thoại 0888.727... (lưu tên C Ngân Đ): 125 điểm đề = 125.000 đồng; số giải nhất 125 điểm x 1.000 đồng = 125.000 đồng; số lô: 50 điểm x 22.500 đồng = 1.125.000 đồng; số lô xiên: 100 điểm x 1.000 đồng = 100.000 đồng. Tổng số 1.475.000 đồng.

3. Số tiền lô đề N nhận qua tin nhắn mạng xã hội zalo với tài khoản tên “A Cương Đ”: 150 điểm đề x 1.000 đồng = 150.000 đồng; số lô 100 điểm x 22.500 đồng = 2.250.000 đồng. Tổng số tiền là 2.400.000 đồng.

4. Số tiền lô đề N nhận qua tin nhắn mạng xã hội zalo với tài khoản tên “Phương T”: 20 điểm đề x 1.000 đồng = 20.000 đồng.

5. Số tiền lô đề N nhận qua tin nhắn mạng xã hội zalo với tài khoản tên “Ramos”: 200 điểm đề x 1.000 đồng = 200.000 đồng; 100 điểm lô xiên x 1.000 đồng = 100.000 đồng. Tổng số 300.000 đồng.

6. Số tiền lô đề N nhận qua tin nhắn mạng xã hội zalo với tài khoản tên “Hà H”: 110 điểm đề x 1.000 đồng = 110.000 đồng.

7. Số tiền N nhận của khách ghi trực tiếp: Số đề: 3.375 điểm x 1.000 đồng = 3.375.000 đồng; số giải nhất: 160 điểm x 1.000 đồng = 160.000đ; 630 điểm lô x 22.500 đồng = 14.175.000 đồng; 480 điểm lô xiên x 1.000 đồng = 480.000 đồng; 210 điểm số ba càng x 1.000 đồng = 210.000 đồng. Tổng số 18.400.000 đồng.

8. Số tiền lô đề N nhận của thư ký Đàm Thị C: 2.320 điểm đề x 830 đồng = 1.925.600 đồng; 320 điểm lô x 21.700 đồng = 6.944.000 đồng; 1990 điểm lô xiên x 650 đồng = 1.293.500 đồng; 510 điểm số ba càng x 830 đồng = 423.300 đồng. Tổng số 10.586.400 đồng.

Tổng số tiền lô đề N nhận trong ngày 25/10/2018 là 33.381.400 đồng.

Biên bản xác định tiền đánh bạc trong ngày 25/10/2018 của Đàm Thị C:

1. Số tiền lô đề Đàm Thị C nhận qua tin nhắn mạng xã hội zalo với tài khoản tên “Im...” (C khai tên tài khoản zalo là của Đinh Thị P) (C nhận P là thư ký ghi số lô đề):

- Số đề: C tính với P 850 đồng/01 điểm, thành tiền 1164 điểm x 850 đồng = 989.400 đồng;

- Số lô: C tính với P 21.900 đồng/1 điểm lô, thành tiền 562 điểm x 21.900 đồng = 12.307.800 đồng;

- Số lô xiên: C tính với P 850 đồng/ 1 điểm, thành tiền 1030 điểm x 850 đồng = 875.500 đồng. Tổng số tiền lô, đề C đã nhận của P là 14.172.700 đồng.

2. Số lô đề C nhận qua số điện thoại 0946.759.482 (Luu C Hoa):

Số đề: 40 điểm x 850 đồng = 34.000 đồng; số lô: 600 điểm x 21.900 đồng = 13.140.000 đồng. Tổng số tiền đã nhận: 13.174.000 đồng.

3. Số lô đề C nhận ghi trực tiếp cho khách và chuyển cho Nông Thị N. C tính với người chơi 1.000 đồng/1 điểm đề, tính với N 830 đồng/1 điểm đề; 22.500 đồng/1 điểm lô với khách, tính với N 21.700 đồng/1 điểm; 1.000 đồng/1 điểm lô xiên với khách, tính với N 650 đồng/1 điểm; số ba càng tính với người chơi 1.000 đồng/1 điểm, tính với N 830 đồng/1 điểm, cụ thể:

- Số đề ghi cho khách: 2320 điểm x 1.000 đồng = 2.320.000 đồng, như vậy C thu lợi 394.400 đồng;

- Số lô ghi cho khách: 320 điểm x 22.500 đồng = 7.200.000 đồng, như vậy C thu lợi 256.000 đồng;

- Số lô xiên ghi cho khách: 1990 x 1.000 đồng = 1.990.000 đồng, như vậy C thu lợi 696.500 đồng;

- Số ba càng ghi cho khách: 510 điểm x 1.000 đồng = 510.000 đồng, như vậy C thu lợi 86.700 đồng.

Tổng số tiền C đã nhận ghi trực tiếp từ người chơi 12.020.000 đồng, C chuyển cho N là 10.586.400 đồng. Số tiền C thu lợi được từ việc ghi lô đề cho khách và chuyển cho Nông Thị N trong ngày 25/10/2018 là 1.433.600 đồng.

Tổng số tiền Đàm Thị C nhận của thư ký và ghi trực tiếp cho người chơi lô đề trong ngày 25/10/2018 là 39.366.700 đồng.

Ngày 25/10/2018 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn lập biên bản nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử liên quan đến hành vi đánh bạc của Đàm Thị C:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đồng số imei 1: 862733032992615, imei 2: 862733032992607;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng số imei 1: 863654032060071, imei 2: 863654032060063;

- 03 quyển sổ nhỏ có diện tích 12,5 x 8,5cm bên trong sổ có ghi các con số và chữ;

- 01 quyển sổ có kích thước 29 x 20 cm bìa vàng có dòng chữ “Sổ giáo án” bên trong có ghi các con số và chữ;

- 01 quyển sổ có kích thước 29 x 20 cm bìa màu xanh có dòng chữ “Giáo án”, bên trong có ghi các con số và chữ;
- 10 tờ giấy A4 màu trắng đều in dòng chữ “bảng kê số dự thưởng lô tô” có ghi các con số;
- 01 tờ giấy màu trắng kích thước 8,5 x 12cm, có ghi các con số và chữ;
- 05 bút bi màu xanh nhãn hiệu “Smart 1.0 Baoke B13”;
- 01 túi xách màu nâu có in dòng chữ “Yongzheng pisu”;
- 29.258.000 đồng tiền Việt Nam (bao gồm các loại mệnh giá khác nhau).

Tại cơ quan điều tra Nông Thu N và Đàm Thị C khai nhận như sau:

Nông Thu N khai nhận: Từ đầu năm 2017, N bắt đầu lên khu vực cửa khẩu T thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để làm đại lý bán vé xổ số, lô tô cho công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Lạng Sơn. Đến khoảng tháng 01/2018, do bán vé xổ số, lô tô được lợi nhuận thấp nên N đã nhận lời làm thư ký ghi số lô đề trái phép cho 01 người phụ nữ tên T (không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể) để thu lợi bất chính. Hàng ngày, N đặt bàn ở trước cửa quán cơm N nằm trên đường trục chính thuộc khu 1, xã T để bán xổ số vừa làm thư ký ghi số lô đề. Khi có người đến mua số lô đề, N tổng hợp lại vào một tờ giấy để thống kê. Ngoài ra N còn bán số lô, số đề cho những người quen qua tin nhắn điện thoại, qua tin nhắn trong ứng dụng mạng xã hội zalo. Đến khoảng 18 giờ hàng ngày, T trực tiếp đến chỗ N để nhận bảng ghi lô đề do N tổng hợp được trong ngày, lấy tiền ghi lô đề và giao tiền cho N để trả cho những người trúng thưởng ngày hôm trước. T chi trả lợi nhuận cho việc làm thư ký ghi lô đề của N như sau: 1 điểm đề/1.000 đồng, được hưởng lợi 180 đồng; 1 điểm lô/22.500 đồng, được hưởng lợi 850 đồng; 1 điểm lô xiên/1.000 đồng, được hưởng lợi 350 đồng; 1 điểm ba càng/1.000 đồng được hưởng lợi 180 đồng; 1 điểm giải nhất/1.000 đồng được hưởng lợi 180 đồng.

Để ghi được nhiều số lô đề, từ tháng 6/2018 N đã nhận Đàm Thị C làm thư ký ghi số lô đề trái phép cho N. Hàng ngày, C sẽ tổng hợp những số lô đề ghi được vào 1 tờ giấy, sau đó chụp ảnh và gửi tin nhắn qua tài khoản mạng xã hội Zalo mang tên “CN” của C vào tài khoản mạng xã hội zalo mang tên “**Thu N**” của N. Những tờ bảng tổng hợp ghi số lô đề (cáp đề) của những ngày hôm trước đến ngày hôm sau N đã hủy hết. N không nhớ được những ngày khác bán số lô, đề được bao nhiêu tiền và không nhớ mình đã thu lợi bất chính được bao nhiêu tiền từ hoạt động làm thư ký ghi lô đề. Số tiền được lợi từ việc bán số lô đề N đã tiêu dùng hết. Ngày 25/10/2018 khi N đang ghi số lô đề cho khách thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là tiền và nhiều đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Đàm Thị C khai nhận: Từ đầu năm 2018, C bắt đầu mở quầy bán vé xổ số, lô tô cho công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Lạng Sơn. Đến khoảng tháng 6/2018 do bán vé xổ số, lô tô được lợi nhuận thấp nên C đã nhận làm thư ký ghi số lô đề trái phép cho Nông Thu N để thu lợi bất chính. Từ

đó C vừa bán xổ số hợp pháp, vừa đánh bạc bằng hình thức làm thư ký ghi số lô số đề. Khi có người chơi đến ghi số lô đề, C tổng hợp vào một tờ giấy để thống kê, ngoài ra C còn bán số lô đề cho những người quen qua tin nhắn điện thoại hoặc gửi tin nhắn qua tài khoản mạng xã hội zalo. Đến khoảng 18 giờ hàng ngày, C sẽ chụp ảnh bảng ghi số lô đề đã tổng hợp được và gửi tin nhắn qua tài khoản mạng xã hội zalo mang tên “CN” của C vào tài khoản mạng xã hội zalo mang tên “**Thu N**” của N. Sau đó, C sẽ đến chỗ N để đưa tiền đề và lấy tiền để trả cho những người chơi trúng thưởng ngày hôm trước và nhận tiền lợi nhuận chênh lệch. N chỉ trả lợi nhuận cho việc làm thư ký ghi lô đề của C như sau: 1 điểm đề/1.000 đồng được hưởng lợi 170 đồng; 1 điểm lô/ 22.500 đồng được hưởng lợi 800 đồng; 1 điểm lô xiên/1.000 đồng, được hưởng lợi 350 đồng; 1 điểm ba càng/1.000 đồng được hưởng lợi 170 đồng. Từ tháng 10/2018, C nhận thêm Đinh Thị P sinh năm 1997 trú tại thôn Nà N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn làm thư ký ghi số lô, đề trái phép cho C. Hàng ngày, P sẽ tổng hợp những số lô đề ghi được vào 1 tờ giấy, sau đó chụp ảnh và gửi tin nhắn qua tài khoản mạng xã hội zalo mang tên “**Im ...**” của P vào tài khoản mạng xã hội zalo mang tên “**CN**” của C. Những cặp đề ngày hôm trước, đến ngày hôm sau C đều hủy hết và không nhớ được những ngày khác bán số lô đề được bao nhiêu tiền, thu lợi bất chính bao nhiêu từ hoạt động thư ký ghi lô đề. Số tiền hưởng lợi từ việc ghi lô đề, C đã tiêu dùng hết. Tổng số tiền đánh bạc của C trong ngày 25/10/2018 là 39.366.700 đồng. Trong đó số tiền lô đề C đã chuyển cho N là 10.586.400 đồng. Số còn lại C chưa kịp chuyển cho N thì bị công an phát hiện bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Thị P khai: Bản thân không làm thư ký ghi lô đề cho Đàm Thị C và không được sử dụng tài khoản zalo mang tên “**Im Lặngg**”, mà chỉ sử dụng tài khoản zalo mang tên “**Ttp**”. Ngày 11/01/2019 Cơ quan điều tra đã tiến hành cho bị can Đàm Thị C đối chất với Đinh Thị P. Kết quả P không thừa nhận mình là thư ký ghi lô đề trái phép cho C.

Các bị cáo đều khai hình thức chơi lô, đề và tỷ lệ trúng thưởng như sau:

- Loại hình đề: mỗi con đề là một cặp số có 2 số, con đề trúng thưởng là con đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt của xổ số miền bắc ngày hôm đó.

Trúng thưởng đề: 1 x 70 lần (được gấp 70 lần số tiền mua con đề đó);

- Loại hình ba càng: Mỗi con ba càng có 3 số. Con ba càng trúng thưởng là phải trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc ngày hôm đó. Tỷ lệ trúng thưởng 1 x 400 lần;

- Loại hình lô: Mỗi con lô là 1 cặp số có 2 số, con lô trúng thưởng phải trùng với 2 số cuối của 1 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số miền Bắc ngày hôm đó. 1 điểm lô trúng thưởng được 80.000đ;

- Loại hình lô xiên 2: Mỗi con lô xiên 2 gồm 2 cặp số, mỗi cặp số có 2 số. Điều kiện trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 2 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số miền Bắc ngày hôm đó. Tỷ lệ trúng thưởng 1 x 10 lần;

- Loại hình lô xiên 3: Mỗi con lô xiên 3 gồm 3 cặp số, mỗi cặp số có 2 số. Điều kiện trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 3 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số miền Bắc ngày hôm đó. Tỷ lệ trúng thưởng 1 x 40 lần;

- Loại hình lô xiên 4: Mỗi con lô xiên 4 gồm 4 cặp số, mỗi cặp số có 2 số. Điều kiện trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 4 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số miền Bắc ngày hôm đó. Tỷ lệ trúng thưởng 1 x 100 lần;

Với nội dung vụ án như trên, tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS, ngày 13/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nông Thu N, Đàm Thị C về Tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc đã thực hiện như bản Cáo trạng nêu. Về số tiền ghi lô đề trong ngày 25/10/2018 và số tiền bị thu giữ các bị cáo khai:

Bị cáo Nông Thu N khai, bị cáo ghi lô đề trực tiếp, nhận qua tin nhắn với khách và nhận qua C với tổng số tiền là 33.381.400 đồng, trong đó khách trả tiền 18.400.000 đồng, còn lại một số khách ghi nợ tiền chưa trả, số tiền ghi đề C chuyển chỉ là chuyển các số lô đề ghi và số tiền ghi được trên điện thoại, bị cáo chưa nhận tiền trực tiếp. Những khách ghi lô đề qua tin nhắn thường chưa trả tiền ngay, mà đến hôm sau mới trả. Số tiền bị thu giữ 23.369.000 đồng và 120 nhân dân tệ (tiền Trung Quốc), trong đó có 18.400.000 đồng là tiền ghi đề, còn 4.969.000 đồng và 120NDT là tiền để đi trả tiền hàng, bị cáo xin được trả lại 4.969.000 đồng và 120NDT.

Bị cáo Đàm Thị C khai bị cáo ghi lô đề trực tiếp, nhận qua tin nhắn với khách với tổng số tiền là 39.366.700 đồng, nhưng trong đó khách trả tiền 1.008.000 đồng, còn lại là khách nợ tiền chưa trả. Số tiền bị thu giữ 29.258.000 đồng, trong đó 28.250.000 đồng là tiền riêng không liên quan đến đánh đề vì sáng ngày 25/10/2019 chồng bị cáo đưa cho bị cáo 30.000.000 đồng để đi trả tiền vật liệu xây dựng, nhưng bị cáo đã lấy 1.750.000 đồng để trả tiền cho khách chơi trúng thưởng hôm trước, bị cáo xin được trả lại 28.250.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kết luận truy tố, đánh giá vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, đề nghị tuyên bố các bị cáo Nông Thu N, Đàm Thị C phạm Tội đánh bạc; xử phạt bị cáo Nông Thu N từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo Đàm Thị C từ 9 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các bị cáo ghi đề trong một thời gian dài, thu được lợi từ hành vi phạm tội, nên đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu của các bị cáo do phạm tội mà có (của Nông Thu N 18.400.000 đồng, của Đàm Thị C 12.020.000 đồng); tịch thu, hóa giá sung quy nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X thu của Nông Thu N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo thu của Đàm Thị C do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng liên quan đến việc ghi lô đề. Trả lại bị cáo Nông Thu N 4.969.000 đồng và 120NDT, trả lại bị cáo Đàm Thị C 17.238.000 đồng do không liên quan đến tội phạm.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, không có lời bào chữa.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Đàm Thị C. Đề nghị xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách. Bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở xã đặc biệt khó khăn, đang nuôi con nhỏ nên đề nghị miễn án phí, miễn phạt tiền cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Văn N nhất trí việc trả lại tiền cho bị cáo Đàm Thị C.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo và giảm hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 25/10/2018, tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo Nông Thu N và Đàm Thị C đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với nhiều người nhằm thu lợi bất chính. Số tiền đánh bạc (ghi số lô đề) của Nông Thu Nt là 33.381.400 đồng và của Đàm Thị C là 39.366.700 đồng.

[3] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ trong vụ án và các tài liệu chứng

cứ khác. Hành vi của các bị cáo Nông Thu N, Đàm Thị C đã phạm Tội đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo như sau:

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trong một thời gian khá dài, tại địa bàn xã biên giới, nơi tập trung đông người từ nơi khác đến làm ăn, buôn bán. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người khác, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn góp phần làm gia tăng các tội phạm khác trong xã hội.

[6] Tính chất vụ án, mức độ phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng. Trong vụ án, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, nhưng giản đơn. Các bị cáo tham gia với vai trò là người đánh bạc trong vụ án. Bị cáo Nông Thu N là người rủ rê, lôi kéo bị cáo Đàm Thị C phạm tội.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý hành chính. Các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Bị cáo Nông Thu N có 02 con nhỏ, trong đó có 01 con sinh ngày 05/01/2019 (mới được hơn 02 tháng tuổi).

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có 03 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, gồm: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i); thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s).

[10] Sau khi xem xét vai trò, mức độ tham gia phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Nông Thu N, Đàm Thị C có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo. Bị cáo Nông Thu N đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng là đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo để trở thành người có ích cho xã hội, tuy nhiên bị cáo Nông Thu N là người rủ rê, lôi kéo người khác phạm tội, nên phải chịu mức hình phạt cao hơn.

[11] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản đối với các bị cáo xác định các bị cáo không đứng tên tài sản có giá trị. Nhưng tại phiên tòa, bị cáo Nông Thu N khai sở hữu 01 xe mô tô BKS 12V1- 6128, bị cáo Đàm Thị C khai sở hữu 01 xe mô tô BKS 12V1- 2070, các bị cáo ghi lô đề trong một thời gian dài, thu lợi từ hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Vật chứng vụ án: Đối với số tiền 23.369.000 đồng và 120 NDT thu giữ của bị cáo Nông Thu N, trong ngày 25/10/2018 bị cáo đã ghi lô đề trực tiếp cho khách và được khách trả số tiền là 18.400.000 đồng, còn lại bị cáo ghi gián tiếp thông qua nhận tin nhắn trên điện thoại và các đối tượng này chưa trả tiền, nên xác định trong số tiền này có 18.400.000 đồng là tiền đánh bạc, số tiền 4.969.000 đồng và 120 NDT là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc.

[13] Đối với số tiền 29.258.000 đồng thu giữ của bị cáo Đàm Thị C, trong ngày 25/10/2018 bị cáo đã ghi lô đề trực tiếp cho khách số tiền là 12.020.000 đồng, còn lại bị cáo ghi gián tiếp thông qua nhận tin nhắn trên điện thoại và các đối tượng này chưa trả tiền, nên xác định trong số tiền này có 12.020.000 đồng là tiền đánh bạc, số tiền 17.238.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc đánh bạc. Không có căn cứ xác định 28.250.000 đồng là của anh Đặng Văn N đưa cho bị cáo C như bị cáo khai.

[14] Do đó, Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu của các bị cáo do phạm tội mà có (của Nông Thu N 18.400.000.000đồng, của Đàm Thị C 12.020.000 đồng).

[15] Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng viền kim loại có số imei: 353045093281754 đã qua sử dụng bên trong lắp 01 sim Viettel thu của bị cáo Nông Thu N, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đồng số imei 1: 862733032992615, imei 2: 862733032992607 thu của bị cáo Đàm Thị C, do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[16] Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng là giấy tờ, sổ sách ghi lô đề, túi sách đựng các vật dụng ghi lô đề.

[17] Trả lại bị cáo Nông Thu N 4.969.000 đồng và 120NDT; trả lại bị cáo Đàm Thị C 17.238.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng số imei 1: 863654032060071, imei 2: 863654032060063 do không liên quan đến tội phạm.

[18] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Không chấp nhận đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm của bị cáo Đàm Thị C và yêu cầu miễn án phí cho bị cáo của người bào chữa với lý do đưa ra là bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, vì đây là trách nhiệm, nghĩa vụ của bị cáo phải thực hiện.

[19] Đối với các đối tượng liên quan trong vụ án, có đối tượng không rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên không có cơ sở xử lý trong vụ án, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nông Thu N, Đàm Thị C** phạm Tội đánh bạc.

2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Nông Thu N** 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo **Nông Thu N** thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đàm Thị C** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo **Đàm Thị C** thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã tuyên cho người được hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền bị cáo **Nông Thu N** 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Phạt tiền bị cáo **Đàm Thị C** 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng:

a) Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

- Bị cáo **Nông Thu N** 18.400.000 (mười tám triệu bốn trăm nghìn) đồng;

- Bị cáo **Đàm Thị C** 12.020.000 (mười hai triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng.

(Đều nằm trong tổng số 52.627.000 đồng, tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/3/2019).

b) Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng viền kim loại, đã qua sử dụng, mặt kính sau bị vỡ, bên trong lắp 01 sim Viettel;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đồng, đã qua sử dụng.

c) Tịch thu tiêu hủy:

- 01 tờ giấy phía trên có ghi chữ “XSMB” gửi 997, phía dưới có ghi các chữ và số, có chữ ký của Nông Thu N;

- 01 quyển sổ màu xanh lá cây, có diện 10cm x 17,5cm bên trong có ghi các chữ số, tất cả có 17 tờ cả bìa còn nguyên và 01 tờ bị xé mất một nửa, các tờ có chữ ký của Nông Thu N;

- 01 quyển sổ màu xanh lá cây, có diện 13cm x 21cm bên trong có ghi các chữ và số, tất cả có 23 tờ cả bìa, có 01 tờ bị xé rời, các tờ có chữ ký của Nông Thu N;

- 01 quyển vở học sinh, bìa có chữ “CNBLUE” diện 16 cm x 23,5 cm bên trong có ghi các chữ và số, tất cả có 178 tờ cả bìa, các tờ có chữ ký của Nông Thu N;

- 08 tờ giấy phía trên có ghi “Bảng kê số dự thưởng”, phía dưới có ghi các chữ và số, có chữ ký của Nông Thu N;

- 03 quyển sổ nhỏ có diện tích 12,5 x 8,5cm bên trong sổ có ghi các con số và chữ;

- 01 quyển sổ có kích thước 29 x 20 cm bìa vàng có dòng chữ “Sổ giáo án” bên trong có ghi các con số và chữ;

- 01 quyển sổ có kích thước 29 x 20 cm bìa màu xanh có dòng chữ “Giáo án”, bên trong có ghi các con số và chữ;

- 10 tờ giấy A4 màu trắng đều in dòng chữ “bảng kê số dự thưởng lô tô” có ghi các con số;

- 01 tờ giấy màu trắng kích thước 8,5 x 12cm, có ghi các con số và chữ;

- 05 bút bi màu xanh nhãn hiệu “Smart 1.0 Baoke B13” đã qua sử dụng;

- 01 túi xách màu nâu có in dòng chữ “Yongzheng pisu” đã qua sử dụng.

d) Trả lại bị cáo Nông Thu N:

- 4.969.000 (bốn triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn) đồng (nằm trong tổng số 52.627.000 đồng, tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/3/2019), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 120 nhân dân tệ, gồm 01 tờ tiền có mệnh giá 100 nhân dân tệ, số serial: JZ08448978; 01 tờ tiền có mệnh giá 20 nhân dân tệ, số serial: AC44917278.

e) Trả lại bị cáo Đàm Thị C:

- 17.238.000 (mười bảy triệu hai trăm ba mươi tám nghìn) đồng (*nằm trong tổng số 52.627.000 đồng, tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/3/2019*), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đồng, điện thoại đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo Ủy nhiệm chi lập ngày 29/3/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2019 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Án phí: Buộc các bị cáo **Nông Thu N, Đàm Thị C** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người CQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CA huyện Văn Lãng (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hải Ninh